TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 22-6-2018
V/v tranh chấp: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI,
TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Anh Thư

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nga.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Như-Thư ký Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hà Thanh-Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 123/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Thanh N, sinh năm 1993, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1993, vắng mặt tại phiên tòa.

Cùng địa chỉ: Thôn XA, xã TH, thành phố QN, tỉnh QN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03-4-2018, đơn trình bày ngày 04-4-2018, bản tự khai ngày 27-4-2018 nguyên đơn bà Ngô Thị Thanh N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Hữu T tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện ST (nay là thành phố QN) vào ngày 23-7-2012. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông T ham chơi, không lo làm ăn, thường xuyên gây gỗ, đánh đập bà vô cớ. Bà đã đưa đơn ly hôn đến Tòa án hai lần nhưng bà đã rút đơn để cho ông T có cơ hội sửa chữa nhưng ông T vẫn chứng nào, tật đó, vẫn thường đánh đập bà. Tháng 11/2017 ông T tiếp tục đánh đập bà. Trước sự hung hãn của ông T bà về nhà cha mẹ đẻ để ở. Nay bà không còn tình cảm với ông T nữa, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Hữu T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có. Vợ chồng không cho ai vay mượn tài sản.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19-4-2018 bị đơn ông Nguyễn Hữu T trình bày: Ông và bà Ngô Thị Thanh N tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, thành phố QN, tỉnh QN vào ngày 23-7-2012. Trong quá trình chung sống

vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mẹ mất nên buồn ông đi chơi, vợ có nói ông không kiềm chế có đánh vợ. Nay ông vẫn còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn bà Ngô Thị Thanh N.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Ông và bà N tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có. Vợ chồng không cho ai vay mượn tài sản.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử, Thẩm phán thụ lý giải quyết đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 48, Điều 97, Điều 196, Điều 203, Điều 208, Điều 211, Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa, đã tuân theo đúng các quy định Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Thanh N. Bà Ngô Thị Thanh N được ly hôn với ông Nguyễn Hữu T. Về con chung: Không có. Về tài sản chung: Ông T và bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà N phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Ngô Thị Thanh N vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Nguyễn Hữu T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, nguyên đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Thanh N và ông Nguyễn Hữu T tự nguyện tìm, hiểu đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện ST (nay là thành phố QN) vào ngày 23-7-2012 là hợp pháp. Bà N cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông T ham chơi, không lo làm ăn, thường xuyên gây gỗ, đánh đập bà vô cớ. Từ tháng 11/2017 bà N về nhà cha mẹ đẻ ở cho đến nay, không ai quan tâm với nhau nên tình cảm vợ chồng không còn, nên bà N yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Hữu T. Xét thấy lý do yêu cầu ly hôn của bà N là chính đáng, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Ngô Thị Thanh N. Bà Ngô Thị Thanh N được ly hôn với ông Nguyễn Hữu T.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: Bà Ngô Thị Thanh N và ông Nguyễn Hữu T tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có và không cho ai vay mượn tài sản.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, bà Nhàn phải chịu 300.000 đồng.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Với những nhận định trên là phù hợp với ý kiến về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ngô Thị Thanh N.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Thanh N được ly hôn với ông Nguyễn Hữu T.

2/ Về con chung: Không có.

3/ Về tài sản chung: Bà Ngô Thị Thanh N và ông Nguyễn Hữu T tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về nợ chung: Không có và không cho ai vay mượn tài sản.

5/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Ngô Thị Thanh N phải chịu 300.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà N đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0002145 ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

6/ Về thời hạn kháng cáo: Nguyên đơn bà Ngô Thị Thanh N, bị đơn ông Nguyễn Hữu T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tp Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS tp Quảng Ngãi;
- UBND xã Tịnh Hòa, TP.Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng